

Trường:TH
Lớp:Hai
Họ và tên:

PHÒNG GD-ĐT HOÀI NHƠN
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN TOÁN LỚP 2 NH : 2011-2012
Thời gian: 40' (không kể phát đề)

Giám thị 1	Giám thị 2	Mã phách
------------	------------	-------------

Giám khảo 1	Giám khảo 2	Điểm	Mã phách
-------------	-------------	------	-------------

A. Phần trắc nghiệm: (3 điểm)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số liền trước số 99 là:

- A. 100 B. 90 C. 98 D. 97

Câu 2. $9\text{dm} = \dots\dots\text{cm}$ Số cần điền vào chỗ có dấu chấm là :

- A. 900 B. 90 C. 9 D. 19

Câu 3. Tuần này, thứ ba là ngày 20 tháng 12. Thứ ba tuần sau là ngày nào ?

- A. 26 B. 27 C. 28 D. 29

Câu 4. Số lớn nhất có hai chữ số khác nhau là :

- A. 99 B. 100 C. 98 D. 10

Câu 5. Tháng 12 năm 2011 có bao nhiêu ngày ?

- A. 30 ngày B. 29 ngày C. 28 ngày D. 31 ngày

Câu 6. Khoảng thời gian từ 9 giờ sáng đến 2 giờ chiều là :

- A. 6 giờ B. 5 giờ C. 7 giờ D. 8 giờ

B. Phần tự luận:(7 điểm)

Bài 1:(2 điểm) Đặt tính rồi tính:

$98 - 42$; $100 - 54$; $49 + 38$; $56 + 34$

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Không được ghi vào phần này

Bài 2:(1 điểm) Tính:

$$74 - 38 + 27 = \dots\dots\dots ; \quad 100 - 25 - 15 = \dots\dots\dots$$

Bài 3 : (1 điểm) Tìm y biết :

$$y - 15 = 22 \quad ; \quad 61 - y = 25$$

.....
.....
.....
.....

Bài 4 : (1điểm) Điền vào chỗ có dấu chấm :

$$67\text{cm} - 17\text{cm} = \dots\dots\dots ; \quad 25\text{dm} + 36\text{dm} = \dots\dots\dots$$

$$61\text{kg} + 28 \text{ kg} = \dots\dots\dots ; \quad 83\text{kg} - 26 \text{ kg} = \dots\dots\dots$$

Bài 5 : (1 điểm)

Hải có 45 que tính. An có nhiều hơn Hải 19 que tính. Hỏi An có bao nhiêu que tính?

Bài giải :

.....
.....
.....

.....
.....

Bài 6 : (1 điểm)

Năm nay bà em 65 tuổi, vậy bà nhiều hơn bố em 25 tuổi. Hỏi bố em năm nay bao nhiêu tuổi ?

Bài giải :

.....
.....
.....
.....
.....

HƯỚNG DẪN CHẤM

**KIỂM TRA TOÁN LỚP 2
CUỐI HỌC KÌ I NH 2011-2012**

I/ Phần trắc nghiệm: (3 điểm)

Đúng mỗi câu 0,5 đ (TC: 3 đ)

II/ Phần tự luận (7 điểm)

Bài 1: (2 điểm) Đặt tính và tính đúng kết quả mỗi bài 0,5 đ

Bài 2: (1 điểm) Tìm đúng kết quả mỗi bài được 0,5 điểm

Bài 3 (1 điểm) Tìm y :

Trình bày và tìm đúng giá trị số của y , mỗi bài đúng được 0,5đ

Bài 4 (1 điểm) Điền đúng kết quả mỗi bài được 0,25đ

Bài 5: (1 điểm)

Có lời giải, phép tính, tính đúng kết quả được 1 điểm

Bài 6: (1 điểm)

Có lời giải, phép tính, tính đúng kết quả được 1 điểm

(Điểm toàn bài được làm tròn số nguyên)

Phòng GD-ĐT Hoài Nhơn Trường Tiểu học Hoài Hải Lớp : 2 Họ và tên	Thi cuối kì I Năm học 2011-2012 Môn: Đọc hiểu Thời gian làm bài : 30 phút	Mã phách
---	--	----------

Điểm	Giám khảo 1	Giám khảo 2	Mã phách

Học sinh đọc thầm bài khoảng 10 phút sau đó làm bài tập theo yêu cầu.

Sự tích cây vú sữa.

1. Ngày xưa, có một cậu bé ham chơi. Một lần, bị mẹ mắng, cậu vùng vằng bỏ đi. Cậu la cà khắp nơi, chẳng nghĩ đến mẹ ở nhà mãi chờ mong.

2. Không biết cậu đi đã bao lâu. Một hôm, vừa đói vừa rét, lại bị trẻ lớn hơn đánh, cậu mới nhớ đến mẹ, liền tìm đường về nhà.

Ở nhà, cảnh vật vẫn như xưa, nhưng không thấy mẹ đâu. Cậu khản tiếng gọi mẹ, rồi ôm lấy một cây xanh trong vườn mà khóc. Kì lạ thay, cây xanh bỗng run rẩy. Từ các cành lá, những đài hoa bé tí trổ ra, nở trắng như mây. Hoa tàn, quả xuất hiện, lớn nhanh, da căng mịn, xanh óng ánh, rồi chín. Một quả rơi vào lòng cậu. Mối cậu vừa chạm vào, một dòng sữa trắng trào ra, ngọt thơm như sữa mẹ.

Cậu nhìn lên tán lá. Lá một mặt xanh bóng, mặt kia đỏ hoe như mắt mẹ khóc chờ con. Cậu bé oà khóc. Cây xoà cành ôm cậu, như tay mẹ âu yếm vỗ về.

3. Trái cây thơm ngon ở vườn nhà cậu bé, ai cũng thích. Họ đem hạt gieo trồng khắp nơi và gọi đó là cây vú sữa.

Theo NGỌC CHÂU

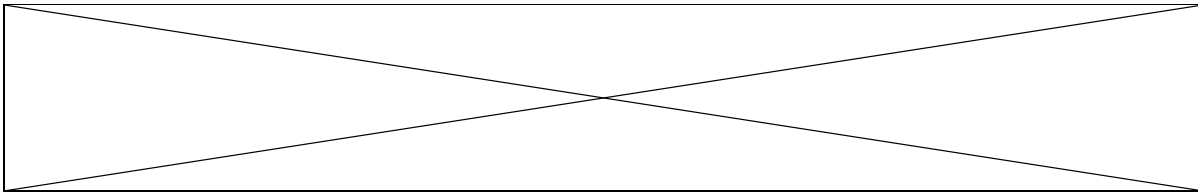
Học sinh khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất nội dung các câu 1, 2, 4 và 5A và viết nội dung trả lời vào chỗ trống của câu 3, 5 B

Câu 1. Vì sao cậu bé bỏ nhà ra đi ?

- a. Cậu bé thích tìm hiểu thế giới xung quanh.
- b. Cậu bé ham chơi, bị mẹ mắng, vùng vằng bỏ đi.
- c. Cậu bé bị mẹ đuổi đi.
- d. Cậu bé ham chơi, quên đường về.

Câu 2. Trở về nhà không thấy mẹ, cậu bé đã làm gì ?

- a. Cậu bé chạy ra vườn, ôm cây vú sữa khóc.
- b. Cậu bé gọi mẹ khản cả tiếng , rồi ôm cây vú sữa khóc.
- c. Cậu khản tiếng gọi mẹ, rồi ôm lấy một cây xanh trong vườn mà khóc.
- d. Cậu khản tiếng gọi mẹ rồi khóc.



Câu 3. Theo em, nếu được gặp lại mẹ, cậu bé sẽ nói gì?

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 4. Cậu Cây xoà cành ôm cậu, như tay mẹ âu yếm vỗ về. được viết theo mẫu câu nào ?

- a. Mẫu : Ai (cái gì, con gì) là gì ?
- b. Mẫu : Ai (cái gì, con gì) làm gì ?
- c. Mẫu : Ai (cái gì, con gì) như thế nào?
- d. Tất cả các ý trên đều sai.

Câu 5A. Tìm từ trái nghĩa với từ : lười biếng

- a. ham chơi
- b. chăm chỉ
- c. biếng nhác
- d. lười.

5B. Hãy đặt câu với 1 từ có trong câu 5A

.....

.....

.....

.....



PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO HOÀI NHƠN

ĐỀ THI HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2011-2012

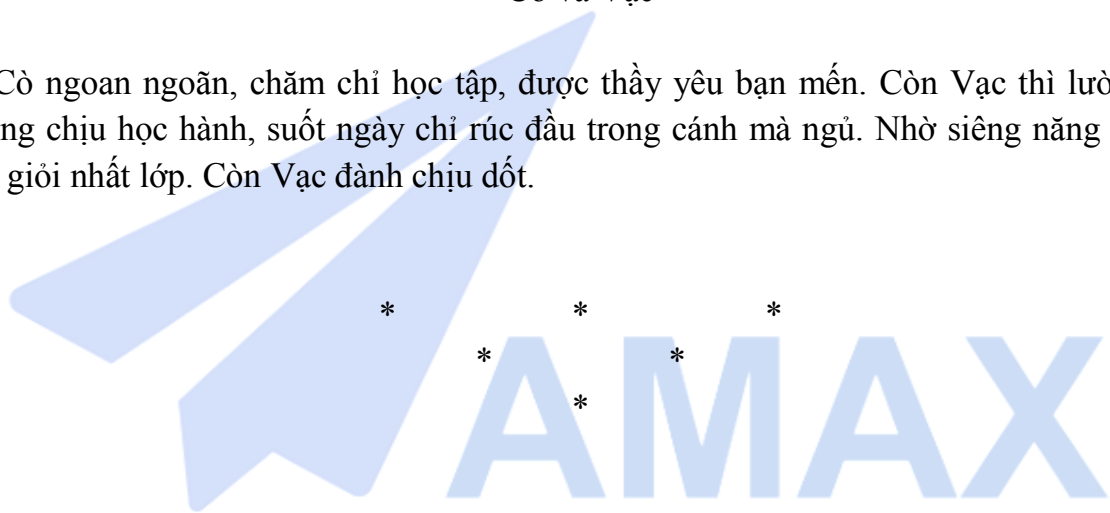
MÔN: Chính tả - Lớp 2

Thời gian: 15 phút

Giáo viên viết đề bài lên bảng và đọc đoạn văn sau cho học sinh viết.

Cò và Vạc

Cò ngoan ngoãn, chăm chỉ học tập, được thầy yêu bạn mến. Còn Vạc thì lười biếng không chịu học hành, suốt ngày chỉ rúc đầu trong cánh mà ngủ. Nhờ siêng năng nên Cò học giỏi nhất lớp. Còn Vạc đành chịu dốt.



PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO HOÀI NHƠN

ĐỀ THI HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2011-2012

MÔN: Tập làm văn- Lớp 2

Thời gian: 25 phút

Đề bài:

Viết đoạn văn ngắn khoảng 5- 6 câu kể về một con vật nuôi trong nhà mà em biết.

ĐÁP ÁN- BIỂU ĐIỂM MÔN TIẾNG VIỆT
LỚP HAI – NH: 2011-2012

I/ Phân môn Đọc hiểu + Luyện từ và câu. (4 điểm)

Câu 1 (b) ; câu 2 (c) ; câu 4 (b) ; câu 5A (b) : 0,5 điểm/câu

Câu 3 : 1 điểm (học sinh trả lời rõ ý, viết câu đúng ngữ pháp, không sai lỗi chính tả)

Câu 5B. 1 điểm. (yêu cầu như câu 3)

II/ Phân môn: Chính tả : (5 điểm)

Yêu cầu: Bài viết không sai lỗi chính tả, chữ viết đúng mẫu, trình bày bài cân đối, sạch sẽ .

Sai 1 lỗi bất kì (âm đầu, vần, thanh, viết hoa..... trừ 0,5 điểm/lỗi)

Nếu trình bày bài bản, chữ viết xấu... phải trừ đến 1 điểm toàn bài

III/ Phân môn: Tập làm văn (5 điểm)

Yêu cầu:

- Viết đúng yêu cầu : kể về một con vật nuôi trong nhà (khoảng 5-6 câu)

+ Bài viết kể chân thực về một con vật nuôi mà em biết. Đó có thể là một con vật nuôi trong nhà em hoặc nhà hàng xóm.

+ Bộc lộ được cảm xúc: yêu thích con vật đã kể

- Diễn đạt rõ ý, dùng từ đúng, viết câu đúng ngữ pháp, đúng chính tả, trình bày sạch sẽ.

Tùy vào mức độ đạt được của bài viết mà giáo viên có thể đánh giá theo các mức điểm : 5--> 4,5--> 4,0--> 3,5--> 3,0--> 2,5--> 2,0--> 1,5--> 1,0--> 0,5

Chỉ đánh giá 0 điểm với những bài viết bỏ giấy trắng (không làm bài)